

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BTL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 128/2024/HS-ST
Ngày: 11/6/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn
Bà Nguyễn Thị Anh Vân
- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân
quận BTL, thành phố Hà Nội.
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội tham gia
phiên tòa:** Ông Vũ Việt Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà
Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
104/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

1/ Tướng Văn D; Sinh năm 2001; HKTT: T, xã V, huyện V, tỉnh Hà Giang;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn
giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tướng Văn K và bà: Đào Thị Y; Tiền
án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/9/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử
phạt 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích; Bắt khẩn cấp, tạm giữ: Ngày 19/01/2024
(Có mặt).

2/ Nông Tiến M1; Sinh năm 2002; HKTT: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Hà
Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính:
Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Thế P và bà: Phạm Thị
T; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt khẩn cấp, tạm giữ: Ngày 19/01/2024 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nông Tiến M1: Bà Nguyễn Phương A – Trợ giúp
viên pháp lý – Trung Tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2000;
Trú tại: a ngõ abc, đường C, phường C, quận B, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau: Hồi 19 giờ 20 ngày 17/01/2024 tổ công tác của Công an phường
Cổ Nhuế 2 phối hợp cùng Công an phường Cổ Nhuế 1, BTL, Hà Nội làm nhiệm vụ tại
khu vực ngõ 6, đường Đặng Thuỳ Trâm thuộc địa bàn phường Cổ Nhuế 1, BTL, Hà
Nội phát hiện Nguyễn Vũ Trường S (SN: 2004; HKTT: TT T, T, Hải Phòng) có biểu
hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại móc treo trên xe máy
nhãn hiệu Honda Vision, lắp biển kiểm soát 15H1-a S đang điều khiển có 01 túi giấy

bên trong chứa 01 hộp kim loại hình trụ tròn, mở bên trong có 01 túi nilong chứa thảo mộc khô nghi là ma túy loại cần sa. Tại chỗ S khai là lái xe công nghệ hãng “Be”, nhận đơn hàng trên ứng dụng của một người nam giới sử dụng số điện thoại 03753a tại khu vực số aa ngõ 11 đường Tô Ngọc V thuê giao đến địa chỉ số 38 Đặng Thuỳ T cho người sử dụng số điện thoại 05238a. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, lập biên bản sự việc, đồng thời đưa S về trụ sở để điều tra làm rõ.

Qua rà soát phát hiện Nông Tiến M1 (SN: 2002; HKTT: V, V, Hà Giang) là đối tượng sử dụng số điện thoại 03753a thuê anh S giao đơn hàng bên trong có chứa ma túy cần sa cho Nguyễn Văn T (SN: 2000; HKTT: T, T, Thái Bình) sử dụng số điện thoại 05238a. Tại cơ quan điều tra M1 khai cùng với Tướng Văn D (SN: 2001; HKTT: V, V, Hà Giang) bán ma túy cần sa cho khách có nhu cầu sử dụng.

Căn cứ lời khai của các đối tượng cùng với các tài liệu, chứng cứ thu thập được ngày 19/01/2024, Cơ quan CSĐT – Công an Quận BTL đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nông Tiến M1 và Tướng Văn D về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Tướng Văn D, Nông Tiến M1 tại số nhà a/a/a T, Q, T, Hà Nội phát hiện và thu giữ:

- 01 thùng giấy cát tông kích thước (30x50x50) cm chứa thảo mộc khô
- 01 túi giấy màu nâu vàng kích thước (10x25x20) cm.
- 01 cân điện tử màu đen bạc
- 01 hộp kim loại hình trụ tròn
- 01 túi nilong màu trắng bạc, kích thước (10x15) cm

Vật chứng thu giữ:

Tạm giữ của Nguyễn Văn T:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, lắp số sim 05238a

Tạm giữ của Nguyễn Vũ Trường S:

- 01 túi nilong màu trắng kích thước (8x12) cm, bên trong chứa thảo mộc khô
- 01 túi giấy màu nâu vàng kích thước (10x25x20) cm
- 01 hộp kim loại hình trụ, tròn
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS 15H1- a, đã qua sử dụng
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, màu xanh lắp số sim

03550a

Tạm giữ của Nông Tiến M1:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia , lắp số sim 03753a
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, lắp số sim 03525a

Tạm giữ của Tướng Văn D:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 promax, lắp số sim 03484a
- Kết luận giám định số 950/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng Kỹ thuật

hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- + Thảo mộc khô bên trong túi nilong là Cần sa khối lượng: 5,013 gam
- + Thảo mộc khô bên trong 01 (một) thùng cattong là Cần sa khối lượng: 7,2

kilogram

+ 01 cân điện tử màu đen bạc có dính Cần sa

Quá trình điều tra xác định: Khoảng đầu tháng 01/2024, qua mạng xã hội Telegram Tướng Văn D quen một người sử dụng tài khoản tên “Ni” (chưa rõ nhân thân lai lịch) “Ni” thuê D đóng gói ma túy Cần sa và giao cho khách, mỗi đơn hàng thành công sẽ trả cho D 60.000 đồng, sau đó D rủ bạn cùng quê là Nông Tiến M1 cùng tham gia bán ma túy Cần sa, “Ni” giao nhiệm vụ cho M1 đi giao ma túy cho khách mua, mỗi đơn hàng giao thành công sẽ trả cho M1 30.000 đồng. Việc thanh toán tiền ma túy sẽ do Ni trực tiếp thoả thuận và nhận tiền từ khách. Do không có việc làm ổn định nên M1 và D đồng ý việc mua bán ma túy.

Ngày 15/01/2024, D và M1 từ Hà Giang xuống Hà Nội thuê nhà trọ tại số 8 ngách 11/44 Tô Ngọc Vân, phường Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội, sau khi thuê được nhà trọ D báo cho “Ni” biết địa điểm. Đến ngày 16/01/2024 “Ni” thuê vận chuyển đến cho D và M1 01 thùng giấy cát tông đến trước nhà trọ số 8 ngách 11/44 Tô Ngọc Vân. D và M1 nhận được thùng giấy cùng nhau bê lên tầng 3 rồi mở bên trong ra có 01 cân điện tử màu đen bạc và ma túy Cần sa.

Ngày 17/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, thông qua ứng dụng mạng xã hội Telegram, Nguyễn Văn T sử dụng tài khoản “Em en” nhắn tin cho đối tượng sử dụng tài khoản “Em bé trà dễ thương” hỏi mua 05 gam ma túy Cần sa và hẹn giao đến khu vực ngõ 38 đường Đặng Thuỳ Trâm, Hà Nội. Người bán đồng ý và thoả thuận giá 05 gam cần sa là 1.250.000 đồng, sau khi nhận được ma túy sẽ chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng người bán cung cấp

Đến khoảng 15h20 cùng ngày, khi Tướng Văn D và Nông Tiến M1 đang ở nhà trọ tại số 8 ngách 11/44 Tô Ngọc Vân thì “Ni” nhắn tin cho D qua Telegram với nội dung có khách mua 05 gam ma túy Cần sa giao đến địa chỉ số 38 Đặng Thuỳ Trâm, cùng với số điện thoại 05238a của Nguyễn Văn T. D lấy 05 gam ma túy cần sa của Ni cung cấp trước đó cho vào trong hộp kim loại đóng kín và cho vào trong túi giấy. Chuẩn bị ma túy xong D đưa cho M1, M1 cầm đơn hàng chứa ma túy cần sa đi bộ ra số 44 ngõ 11 Tô Ngọc Vân đặt giao hàng qua ứng dụng Be, anh Nguyễn Vũ Trường S lái xe công nghệ đến nhận đơn hàng đi giao đến địa chỉ 38, đường Đặng Thuỳ Trâm, phường Cổ Nhuế 1, BTL thì bị Công an phường Cổ Nhuế 2, BTL phát hiện bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra Tướng Văn D, Nông Tiến M1 khai nhận hành vi như nêu trên.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Văn T, Nguyễn Vũ Trường S, Trần Hoàng L, Nông Tiến M1 cho kết quả âm tính (không sử dụng ma túy). Xét

ng nghiệm nước tiểu của Tướng Văn D cho kết quả dương tính (có sử dụng ma túy).

Đối với anh Nguyễn Vũ Trường S quá trình điều tra xác định làm nghề lái xe công nghệ hãng “Be”, khi nhận đơn hàng thông qua ứng dụng anh S đến gặp M1 nhận hàng tuy nhiên không mở ra kiểm tra nên không biết bên trong có chứa ma túy, anh S

không quen biết với M1 và D. Quá trình điều tra không thu giữ được tài liệu nào khác nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T có hành vi đặt mua ma túy cần sa để sử dụng cho bản thân nhưng chưa mua được thì bị phát hiện, bắt giữ nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Trần Hoàng L (SN: 2001; HKTT: N, V, Hưng Yên) có mặt tại nhà trọ của M1 và D tại thời điểm cơ quan điều tra thực hiện lệnh khám xét, quá trình điều tra xác định L là bạn gái của Trương Văn D, ngày 18/01/2024 L đến nhà trọ của D chơi, L không biết việc D bán và cất giấu ma túy trong nhà nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng tên Ni cung cấp ma túy cần sa cho M1 và D quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS 15H1– a, số máy JK03E78345aa, số khung RLHJK0354PZ1345aa và 01 (một) điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh, lắp sim 03550a quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Vũ Trường S. Ngày 26/01/2024, cơ quan điều tra đã trao trả cho anh S, anh S đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với các vật chứng thu giữ là ma túy đã giám định, 04 điện thoại di động, 01 thùng cát tông 02 hộp hình trụ, 02 túi giấy màu nâu, 01 túi nilong màu trắng bạc, 01 cân điện tử có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận BTL để giải quyết theo quy định.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận BTL đã truy tố: Bị cáo Trương Văn D, Nông Tiến M1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Tiến M1: Nhất trí về tội danh Viện kiểm sát truy tố. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo người là dân tộc thiểu số và thuộc hộ nghèo tỉnh miền núi, bố bị cáo được tặng giấy khen của công an tỉnh Hà Giang, ông bà nội bị cáo được tặng nhiều huân huy chương kháng chiến. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất so với viện kiểm sát đề nghị.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 23/4/2024 và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 251, Điều 38; Điểm s Khoản 1 (Khoản 2 đối với M1) Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt: Bị cáo Trương Văn D từ 48 tháng tù đến 52 tháng tù; Bị cáo Nông Tiến M1 từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù; Tịch tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy, 01 thùng cát tông niêm phong bên trong chứa ma túy, 02 hộp kim loại hình trụ, 02 túi giấy màu nâu, 01 túi nilong màu trắng bạc, 01 cân điện; Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia , lắp số sim 03753a; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, lắp số sim 03525a; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 promax, lắp số sim 03484a; 01 điện thoại di động nokia màu trắng, lắp sim số 05238a đều đã cũ chất lượng không kiểm tra; Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BTL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong tang vật, phù hợp với bản kết luận giám định số 950/KLGD-PC09 ngày 26/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19h20 ngày 17/01/2024, tại khu vực ngõ 6, đường Đặng Thuỳ Trâm thuộc địa bàn phường Cổ Nhuế 1, BTL, Hà Nội, Nông Tiến M1 và Tướng Văn D thông qua Nguyễn Vũ Trường S là lái xe công nghệ có hành vi bán trái phép 5,013 gam cần sa cho Nguyễn Văn T thì bị tổ công tác của Công an phường Cổ Nhuế 2 phối hợp cùng Công an phường Cổ Nhuế 1, BTL, Hà Nội phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Ngoài ra D và M1 tàng trữ trái phép 7,2 kilogam cần sa tại nhà trọ tại địa chỉ số aa Tô N, Q, Tây Hồ, Hà Nội mục đích để bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo Tướng Văn D và Nông Tiến M1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo bán ma túy cho các con nghiện để hưởng lợi bất chính. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn. Bị cáo D tham gia với vai trò đầu vụ, D rủ M1 cùng tham gia đóng gói bán ma túy Cần sa, D trực tiếp đóng gói mỗi đơn hàng sẽ được 60.000 đồng, M1 là người trực tiếp giao hàng cho ship mỗi

đơn hàng giao thành công M1 hưởng lợi 30.000 đồng. Nhân thân bị cáo D có 01 tiền án đã được xóa án tích nên các bị cáo phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhưng mức án của D cao hơn bị cáo M1.

[3] Khi lượng hình phạt, xét các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo M1 chưa có tiền án tiền sự phạm tội lần đầu, thuộc hộ nghèo tỉnh miền núi, bố bị cáo M1 được tặng giấy khen của công an tỉnh Hà Giang, ông bà nội bị cáo M1 được tặng nhiều huân huy chương kháng chiến nên nên bị cáo M1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy, 01 thùng cát tông niêm phong bên trong chứa ma túy, 02 hộp kim loại hình trụ, 02 túi giấy màu nâu, 01 túi nilong màu trắng bạc, 01 cân điện. Đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Thu giữ 04 điện thoại của 02 bị cáo và Nguyễn Văn T gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia , lắp số sim 03753a; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, lắp số sim 03525a; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 promax, lắp số sim 03484a; 01 điện thoại di động nokia màu trắng, lắp sim số 05238a đều đã cũ chất lượng không kiểm tra là phương tiện giao dịch mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước theo Điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1 (Khoản 2 đối với M1) Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 2 điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Tướng Văn D và Nông Tiến M1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Tướng Văn D 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2024.

Xử phạt: Bị cáo Nông Tiến M1 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2024.

Vật chứng vụ án: Tịch tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy, 01 thùng cát tông niêm phong bên trong chứa ma túy, 02 hộp kim loại hình trụ, 02 túi giấy màu nâu, 01 túi nilong màu trắng bạc, 01 cân điện.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia , lắp số sim 03753a; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, lắp số sim 03525a; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 promax, lắp số sim 03484a; 01 điện thoại di động nokia màu trắng, lắp sim số 05238a đều đã cũ chất lượng không kiểm tra. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL theo biên bản bàn giao vật chứng số 188/24 ngày 14/5/2024.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa (Nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận BTL;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận BTL;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Minh Huệ

